TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2017/HSST
Ngày: 25/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thế Hưng

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Quy

Ông Đào Xuân Tìm

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 25/12/2017, TAND huyện Kim Thành mở phiên tòa công khai tại trụ sở để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 64/2017/HSST ngày 18/10/2017 đối với bị cáo: **Lương Văn S (tên gọi khác: Lương Hoàng S)** - sinh năm 1977, trú quán: B - L - K - Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hoá: 9/12, con ông: Lương Văn T - Sinh năm 1937, con bà Đồng Thị L - sinh năm 1941, gia đình có 5 anh em, bị cáo là con thứ tư, tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/10/2017, chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 06/10/2017 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Anh Lương Xuân T (tên gọi khác: Lương Văn T) – sinh năm 1976

Trú tại: B – L - K – Hải Dương. Có mặt

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 17/12/2004, Lương Văn S đi xe đạp đến nhà anh trai là Lương Xuân T (tên khác: Lương Văn T), sinh năm 1976 ở B - L - K - Hải Dương để trả tiền nợ. Sau đó, S và anh T xảy ra xô sát với nhau nên S đi xe đạp về nhà lấy ở ngăn kéo tủ 01 con dao nhọn loại lê AK, chuôi dao bọc nhựa màu đen dài 12,5 cm, lưỡi dao dài 12,5 cm cầm trên tay và 01 con dao mũi nhọn tự tạo dài 26,5 cm, lưỡi dao dài 15,7 cm, bản rộng nhất 1,7 cm đút vào túi quần phía sau đang mặc đi bộ sang nhà anh T. Khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày, S đến thấy anh T đang ngồi trên ghế trong nhà, S vào để con dao loại lê AK lên mặt bàn nói: *"anh làm gì có quyền đánh em như thế này, anh làm gì thì làm đi*" . Thấy vậy, anh T đứng dậy túm tay trái của S kéo ra ngoài sân, đến giữa cửa thì S giằng được tay ra. Anh T giang 2 tay định ôm S đẩy ra ngoài thì S dùng tay phải lấy con dao ở túi quần ra đâm anh T một nhát vào vùng bụng cạnh sườn bên trái và một nhát trượt bả vai phải, anh T ôm bụng bỏ chạy vào nhà anh trai là Lương Văn C - sinh năm 1964 ở cùng thôn, S tiếp tục cầm theo con dao để trên mặt bàn và con dao vừa đâm anh T đuổi theo thì được anh C can ngăn. Sau đó, S vứt con dao loại lê AK ở rìa đường thôn B- L, con dao vừa đâm anh T, S giắt vào cạp quần bên phải đang mặc và bỏ chạy thì bị ngã nằm ra đường. Vào hồi 0 giờ 30 phút ngày 18/12/2004, Công an xã L đã quản lý được 01 con dao mũi nhọn tự tạo có đặc điểm như trên ở cạp quần bên phải S đang mặc; 01 con dao loại lê AK ở sát lề cỏ, cạnh rãnh thoát nước trên mặt đường thôn Bắc Thắng và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành giải quyết theo thẩm quyền.

Ngay sau khi anh T bị thương được gia đình đưa đi sơ cứu tại Trạm y tế xã L và chuyển đến Bệnh viện đa khoa huyện Kim Thành điều trị 19 ngày thì ra viện. Thương tích của anh T gồm: vết thương vùng mạn sườn thấu thận trái, kích thước 3 x 3 cm. Tại bản giám định pháp y số 13/GĐ ngày 24/01/2005 của Tổ chức giám định pháp y - Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương kết luận: tỷ lệ thương tật của anh T là 25% tạm thời.

Sau khi phạm tội, S đã bỏ trốn khỏi địa phương, ngày 08/5/2005 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đã ra quyết định truy nã số 04 đối với S. Ngày 04/10/2017, S bị Công an huyện Kinh Môn, Hải Dương bắt theo Quyết định truy nã sau đó bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành để điều tra theo thẩm quyền, trong thời gian bỏ trốn S không vi phạm pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 79/VKS-HS ngày 20/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố bị cáo Lương Văn S về tội cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

* Đại diện VKSND huyện Kim Thành giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị: Tuyên bố bị cáo Lương Văn S về tội: "Cố ý gây thương tích" và đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1 và khoản 2 Điều 60 BLHS năm 1999 (khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017), khoản 4 Điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt Lương Văn S từ 27 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 đến 60 tháng; về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS tịch thu cho tiêu hủy 02 con dao: 01 con dao nhọn loại lê AK, chuôi dao bọc nhựa màu đen dài 12,5cm, lưỡi dao dài 12,5cm và 01 con dao mũi nhọn tự tạo dài 26,5 cm, lưỡi dao dài 15,7 cm, bản rộng 1,7 cm; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lương Văn S thừa nhận hành vi phạm tội như VKSND huyện Kim Thành đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại không yêu cầu về bồi thường trách nhiệm dân sự, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lương Văn S thừa nhận hành vi phạm tội như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát, những lời khai này phù hợp với lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng. Những chứng cứ này cũng phù hợp khách quan với những tài liệu điều tra khác do Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án như: sơ đồ hiện trường, biên bản tạm giữ đồ vật là 02 con dao bị cáo sử dụng gây thương tích cho anh T, Bệnh án ngoại khoa của anh T trong quá trình điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Kim Thành; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của anh T.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 23 giờ 20 ngày 17/12/2004, tại gia đình anh Lương Xuân T - sinh năm 1976 ở B - L - K - Hải Dương, do có xô sát cá nhân với anh T, Lương Văn S có hành vi dùng dao nhọn dài 26,5 cm, bản rộng

nhất 1,7 cm *(là hung khí nguy hiểm)* đâm 1 nhát vào vùng bụng cạnh sườn bên trái của anh T. Hậu quả anh T bị thương tật tỷ lệ là 25% tạm thời.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng đã có hành vi cố ý gây thương tích cho người khác bằng hung khí nguy hiểm với tỉ lệ thương tật 25% là đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố bị cáo Lương Văn S về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần xét xử vụ án nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và mang tính răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Tuy nhiên tại quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang và Huân chương chiến sĩ giải phóng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Thành khẩn khai báo*", *"ăn năn hối cải" và "bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả"* theo quy định tại điểm b, p khoản 1 và hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 46 - BLHS. Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, người bị hại thiết tha xin được áp dụng án treo cho bị cáo. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Bị cáo bị truy tố về tội cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999 có quy định hình phạt từ 2 năm đến 7 năm tù, so sánh với khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 quy định mức phạt từ 2 năm đến 5 năm tù là nhẹ hơn, có lợi hơn cho người phạm tội cần được áp dụng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây thương tích cho anh T, gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh T số tiền 5.000.000 đồng. Anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ được 02 con dao: 01 con dao nhọn loại lê AK, chuôi dao bọc nhựa màu đen dài 12,5cm, lưỡi dao dài 12,5cm (đã han rỉ) và 01 con dao mũi nhọn tự tạo dài 26,5 cm, lưỡi dao dài 15,7 cm, bản rộng 1,7 cm (đã han rỉ). Xác định đây là công cụ bị cáo đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho

tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 - BLTTHS.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Lương Văn Sử phạm tội: *"Cố ý gây thương tích"*.

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 BLHS năm 1999 (khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015; nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017), khoản 4 Điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 69 - Luật thi hành án hình sự.

Xử phạt Lương Văn S 27 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Lương Văn Sử cho UBND xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật này và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 - BLTTHS.

Tịch thu cho tiêu hủy 02 con dao đã thu giữ trong vụ án: 01 con dao nhọn loại lê AK và 01 con dao mũi nhọn tự tạo.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành)

- Án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lương Văn S phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm; có mặt bị cáo, người bị hại. Đã báo cho bị cáo và người bị hại biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**** Nơi nhận:***
- VKSND huyện Kim Thành.
- Công an huyện Kim Thành.
- Trại tạm giam Kim Chi - CA Tỉnh.
- Chi cục THA dân sự huyện Kim Thành.
- Sở T- pháp tỉnh Hải D- ơng;
- Bị cáo;
- Ng- ời bị hại;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thế Hưng